

Bản án số: 17/2017/HSST

Ngày 28 - 11 - 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Vũ Đức Long**

Các hội thẩm nhân dân:

Ông: **Lê Thanh Bình**

Ông: **Chúng Văn Him**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:

Ông: **Phan Hồng Phúc** Thư ký TAND thành phố Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa:

Bà: **Nguyễn Thị Dịu** Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2017 mở phiên tòa công khai sơ thẩm tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu để xét xử vụ án hình sự thụ lý số 12/2017/HSST ngày 09 tháng 11 năm 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2017/HSST-QĐ ngày 15/11/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Tiến M** sinh năm: 1969 tại huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: bản Trung Tâm, xã San Thàng, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Tự do; Học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Tiến Huynh và bà Phạm Thị Mẹo. Có vợ là Lâm Thị Hải Yến và có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: bản án số 07/2009/HSST ngày 29/10/2009 Tòa án nhân dân thị xã Lai Châu xử phạt 07 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt ngày 28/4/2014 trở về địa phương; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/8/2017 cho đến nay (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 23/8/2017 tổ công tác của đội cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế và Ma túy Công an thành phố Lai Châu tiến hành tuần tra kiểm soát tại khu vực chợ San Thàng, thuộc khu vực bản Trung Tâm, xã San Thàng, thành phố Lai Châu. Phát hiện một đối tượng Nguyễn Tiến M (sinh năm 1969; trú tại bản Trung

Tâm, xã San Thàng) là đối tượng nghiện có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy đang dừng xe đi bộ vào nhà mình. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, khi kiểm tra M tự giác giao nộp 01 cục chất bột khô màu trắng, được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh, M khai nhận đó là hêrôin M vừa mua được. Tổ công tác lập biên bản đưa đối tượng cùng tang vật về trụ sở làm rõ.

Tại cơ quan điều tra M khai nhận: Khoảng 08 giờ 30 ngày 23/8/2017 M đang ở nhà thì có Cao Văn Toàn (sinh năm 1979; trú tại tổ 23, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu) và Phạm Duy Tiên (tên gọi khác Phạm Văn Tuyên, sinh năm 1982; trú tại tổ 5, phường Quyết Tiến, thành phố Lai Châu) đến làm cửa nhôm cho gia đình M. Sau đó Toàn đưa cho M 500.000VNĐ và bảo M đến quán điện thoại Hiệp – Tuyên (khu vực công chợ San Thàng) để chuộc điện thoại (Toàn cầm trước đó) rồi đi cầm chỗ khác được giá cao hơn lấy tiền mua ma túy về sử dụng, nếu không lấy được thì lấy tiền đó mua ma túy. M cầm tiền và mượn xe máy của Tuyên đi chuộc điện thoại, đến quán điện thoại chủ quán không ở nhà, chỉ có vợ ở nhà nên M không chuộc được điện thoại. M đi đến bản Lở Thàng, xã Thèn Sin, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu tìm mua hêrôin. Đến đầu bản M gặp một người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ) M hỏi người đó có hêrôin bán cho 400.000VNĐ, người đó nhất trí. M đưa cho người đó tờ tiền polime mệnh giá 500.000VNĐ (tiền Toàn đưa) người đàn ông đó cầm tiền đi vào trong bản khoảng 20 phút sau quay lại đưa cho M 01 gói hêrôin gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh và 01 tờ tiền polime mệnh giá 100.000VNĐ. Nhận tiền và hêrôin M đi xe máy về nhà, đến nơi M để xe ở ngoài đường đi vào đến cổng nhà thì bị cơ quan điều tra phát hiện bắt giữ cùng tang vật 0,23gam hêrôin và 100.000VNĐ.

Căn cứ lời khai của M cơ quan điều tra triệu tập Toàn và Tuyên, Toàn và Tuyên không thừa nhận lời khai của M, cơ quan điều tra cho M và Toàn đối chất Toàn không thừa nhận hành vi nhờ M đi mua ma túy.

Tại cơ quan điều tra Toàn khai nhận: Do quen biết nhau từ khi cải tạo tại Trại giam Nà Tấu (của Bộ công an tại tỉnh Điện Biên) Toàn có quen biết M. Khoảng 03 ngày trước khi xảy ra sự việc Toàn gặp M tại chợ San Thàng, biết Toàn là thợ nhôm kính, M thuê Toàn làm cửa. Khoảng 08 giờ sáng ngày 23/8/2017 Toàn nhờ Tuyên (cũng biết nhau từ trại giam Nà Tấu) chở xuống nhà M để đo cửa. Khi đang đo cửa, lúc đó Tuyên đang ở ngoài sân M có mượn xe của Tuyên đi đâu không rõ, sau đó Toàn và Tuyên được mời về trụ sở cơ quan điều tra.

Tại cơ quan điều tra Tuyên khai nhận đúng như lời khai của Toàn. Khi mượn xe M chỉ nói là đi ra ngoài có việc, Tuyên không thấy Toàn và M bàn bạc gì cả.

Ngày 23/8/2017 Cơ quan điều tra tiến hành mở niêm phong, cân tịnh trọng lượng (BL62): Tang vật thu giữ của M có trọng lượng là 0,23gam và đã gửi toàn bộ đi giám định không hoàn lại.

Kết luận giám định số 236/GĐ-KTHS ngày 08/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu (BL65) đã kết luận: 01 (một) mẫu chất bột khô, vón cục,

màu trắng – do Cơ quan CSĐT Công an thành phố Lai Châu – tỉnh Lai Châu gửi đến giám định là hêrôin.

Quá trình điều tra và tài phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Bản cáo trạng số 53/KSĐT-MT ngày 09/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu (BL76-78) đã truy tố Nguyễn Tiến M về tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** theo khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo biết tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Tiến M đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo biết tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46/BLHS năm 1999. Khoản 3, điều 7; điểm c khoản 1 điều 249/BLHS năm 2015. Nghị quyết số 41/2017/QH14. Tuyên bố bị cáo M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Xử phạt bị cáo từ 18 đến 20 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt; Miễn hình phạt bổ sung; Trả lại bị cáo 100.000VNĐ.

Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay kiểm sát viên, bị cáo đều nhất trí với Quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lai Châu, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy các hành vi, quyết định tố tụng khác của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Ngày 23/8/2017 sau khi mua của người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực bản Lờ Thàng, xã Thèn Sin, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu 400.000VNĐ được 0,23gam hêrôin, mục đích tàng trữ để sử dụng cho nhu cầu của bản thân, khi mang về đến công nhà mình (bản Trung Tâm, xã San Thàng, thành phố Lai Châu) thì bị phát hiện bắt giữ. Theo quy định tại khoản 1 điều 194/BLHS năm 1999: *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ hai đến bảy năm*. Bị cáo ý thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, tuy nhiên để thỏa

mãn cho nhu cầu của bản thân bị cáo đã thực hiện hành vi với lỗi cố ý, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm sự độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, là mầm mống làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự an ninh trong quần chúng nhân dân.

Nhân thân bị cáo: được đi học hết lớp 12/12 ở nhà phụ giúp gia đình, năm 1992 lấy vợ và sinh sống tại xã San Thành. Bị cáo có nhân thân xấu, thể hiện ở việc có 01 tiền án, bản án số 07/2009/HSST ngày 29/10/2009 Toà án nhân dân thị xã Lai Châu xử phạt 07 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt ngày 28/4/2014 trở về địa phương, tính đến thời điểm phạm tội bị cáo đã chấp hành xong hơn 03 năm. Thực hiện chính sách có lợi cho bị cáo, theo quy định tại điểm c, khoản 2 điều 70/BLHS năm 2015 thì bị cáo được tính là đã được xoá án tích; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi của mình, mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho nhu cầu của bản thân; Bố bị cáo là ông Nguyễn Tiến Huỳnh và mẹ là bà Phạm Thị Mẹo là người có công, được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Do đó cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46/BLHS năm 1999 và do chính sách pháp luật thay đổi, thực hiện chính sách có lợi cho bị cáo vì vậy cần phải áp dụng khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 điều 249/BLHS năm 2015 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 đối với bị cáo:

- Khoản 1 điều 249/BLHS năm 2015 quy định: *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

c) Hêrôin có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05gam.

Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình, do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và cho gia đình.

Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 điều 194/BLHS quy định: *Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm.* Do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền, tuy nhiên bị cáo nghiện, là lao động tự do, không có tài sản riêng, mặt khác còn phải chấp hành hình phạt tù nên HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với người đã bán ma túy cho bị cáo, bị cáo không biết tên và địa chỉ, khi mua bán không có ai làm chứng. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nên không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Đối với Toàn, theo lời khai của bị cáo là người nhờ bị cáo mua ma túy, tuy nhiên Toàn không thừa nhận, không có ai làm chứng nên cơ quan điều tra không có cơ sở làm rõ nên không xem xét.

Vật chứng của vụ án là: 0,23gam hêrôin, đã gửi giám định không hoàn lại nên HĐXX không xem xét.

Số tiền 100.000VNĐ thu giữ của bị cáo đã được niêm phong, không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho công tác thi hành án.

Bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 98; 99/BLTTHS và Nghị quyết 326 của UBTVQH ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Tiến M** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

[2] Áp dụng: khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46/BLHS năm 1999; khoản 3 điều 7; điểm c khoản 1 điều 249/BLHS năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Tiến M** 18 (mười tám) tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày bắt 23/8/2017.

[3] Áp dụng điều 76/BLTTHS: Trả lại bị cáo 100.000VNĐ bị thu giữ, đã được niêm phong.

Tang vật trên đang được lưu giữ tại kho Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lai Châu. Tình trạng tang vật như biên bản giao giữa Công an và Chi cục THA dân sự thành phố Lai Châu ngày 10/11/2017.

[4] Áp dụng điều 98; 99/BLTTHS, Nghị quyết 326 của UBTVQH ngày 30/12/2016 bị cáo phải chịu 200.000VNĐ án phí HSST.

[5] Áp dụng điều 234/BLTTHS bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND thành phố Lai Châu;
- Chi cục THADS thành phố Lai Châu;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố Lai Châu;
- Bị cáo;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký, đóng dấu)

Vũ Đức Long